

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
I	Phạm vi cung cấp, chủng loại, số lượng			
1	Phạm vi cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	X	
		Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		X
2	Số lượng, chủng loại cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	X	
		Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		X
3	Địa điểm cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	X	
		Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		X
II	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ			
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Có lập Bảng đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa dự thầu theo yêu cầu ở Chương V của HSMT. - Tất cả Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn chế tạo công nghệ đáp ứng yêu cầu tại	X	

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.		
		- Không lập Bảng đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa dự thầu theo yêu cầu ở Chương V của HSMT hoặc có nhưng thiếu 01 loại hàng hóa. Hoặc: - Có bất kỳ loại hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, tiêu chuẩn chế tạo công nghệ không đáp ứng một trong các yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.		X
III	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá			
1	Tính hợp lệ của hàng hóa	Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa và dịch vụ liên quan có thể là hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, catalog, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa, dịch vụ so với các yêu cầu của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V.	X	
		Không có đầy đủ Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa và dịch vụ liên quan có thể là hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, catalog, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa, dịch vụ so với các yêu cầu của E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V.		X

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
2	Nguyên liệu cấu thành sản phẩm	Nguyên vật liệu sử dụng để sản xuất hàng hóa dự thầu phải được kiểm nghiệm chất lượng về thành phần và các chỉ tiêu kỹ thuật bởi tổ chức thử nghiệm/kiểm nghiệm có chức năng phù hợp theo quy định pháp luật. Phiếu kết quả thử nghiệm phải thể hiện đầy đủ thông tin về mẫu thử, thành phần nguyên liệu, tỷ lệ thành phần sợi, tiêu chuẩn áp dụng, kết quả thử nghiệm và kết luận phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của HSMT. Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ và trung thực của các tài liệu cung cấp; trường hợp phát hiện sai phạm, chủ đầu tư có quyền loại hồ sơ dự thầu và xử lý theo quy định của pháp luật; Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc vật liệu sản xuất ra thành phẩm và đính kèm các tài liệu chứng minh chất lượng (phiếu thử nghiệm) trong E-HSDT (Ví dụ: Vải kaki màu tím than của Dệt Nam Định, xuất xứ Việt Nam kèm theo Kết quả thử nghiệm Số 123 ngày .../.../2025 của Viện nghiên cứu Dệt may).	X	
		Nhà thầu không nêu rõ nguồn gốc vật liệu sản xuất ra thành phẩm hoặc không đính kèm các tài liệu chứng minh chất lượng (phiếu thử nghiệm) trong E-HSDT; Hoặc nhà thầu cung cấp Phiếu kết quả thử nghiệm có các thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.		
IV	Tiến độ thực hiện gói thầu			
1	Thời gian hoàn thành gói thầu	Thời gian hoàn thành gói thầu ≤ 03 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.	X	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		Nhà thầu có bảng tiến độ chi tiết về việc thực hiện gói thầu từ khi bắt đầu thực hiện đến khi nghiệm thu, bàn giao.		
		Không đáp ứng yêu cầu trên.		X
2	Kế hoạch tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có thuyết minh Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt, thử nghiệm vận hành hàng hoá đầy đủ, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ.	X	
		Không có thuyết minh hoặc có nhưng không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ.		X
V	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành			
1	Thời gian bảo hành	Cam kết bảo hành đáp ứng yêu cầu tại Chương V. E-HSMT.	X	
		Không cam kết đảm bảo được các nội dung bảo hành đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.		X
2	Cam kết khác	Cam kết thu hồi, đổi trả hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng.	X	
		Không Cam kết thu hồi, đổi trả hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng.		X
VI	Kết luận đánh giá			
1	Đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Đạt tất cả các yêu cầu nội dung đánh giá nêu trên.	Đạt	
2	Không đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Không đạt yêu cầu một trong các nội dung đánh giá nêu trên.		Không đạt